TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2024/HS-ST
Ngày 16 – 7 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Kiên Nhẫn

2. Ông Nguyễn Văn Mua

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Minh N, sinh năm 1988 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: Ấp A, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N1 và bà Lê Thị T, vợ Sơn Thị M (đã ly hôn) và 02 người con (lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2011).

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không.

Về nhân thân: Ngày 11/8/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 18/02/2018.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Ông Đào Quang T1, sinh năm 1978; nơi cư trú: Ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Minh N là người thuê phòng trọ gần nhà ông Đào Quang T1, sinh năm 1975, ngụ ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Vào khoảng 08 giờ 20 phút, ngày 19/02/2024 Trần Minh N nhìn thấy ông T1 điều khiển xe mô tô đi công việc, nhà không có ai trông coi nên N nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Trần Minh N đi bộ qua cửa sau nhà ông T1 đột nhập vào nhà dưới tìm kiếm tài sản nhưng không có. Sau đó Trần Minh N đi vào trong phòng ngủ của ông T1 dùng tay giật mạnh ổ khóa đầu tủ giường hộp làm rớt ổ khóa rồi mở tủ lấy trộm được số tiền 10.000.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày ông T1 phát hiện bị mất tiền nên đến Công an xã T trình báo sự việc.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Tiền Việt Nam 10.000.000 đồng Trần Minh N tự nguyện giao nộp.

- Một áo thun ngắn tay màu xanh, trên áo có dòng chữ màu trắng GOTANGE.

Việc thu giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã thu giữ các vật chứng gồm:

- Một áo thun ngắn tay màu xanh, trên áo có dòng chữ màu trắng GOTANGE.

- Trần Minh N tự nguyện giao nộp số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho bị hại Đào Minh T2 số tiền 10.000.000 đồng. Bị hại Đào Minh T2 đã nhận lại số tiền 10.000.000 đồng và không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự.

- Về trách nhiệm hình sự: Bị hại yêu cầu xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số: 60/CT-VKSTB ngày 13/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo Trần Minh N về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Minh N thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Minh N về tội "Trộm cắp tài sản". Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Minh N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trần Minh N mức án từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: Một áo thun ngắn tay màu xanh, trên áo có dòng chữ màu trắng GOTANGE.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Vào khoảng 08 giờ 20 ngày 19/02/2024, tại nhà của anh Đào Quang Thi thuộc ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long bị cáo Trần Minh N lợi dụng nhà không có người trông coi nên có hành vi lén lút lấy trộm 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) nhằm mục đích tiêu xài cá nhân.

Hành vi của bị cáo Trần Minh N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo có sức khỏe lại không chịu chí thú làm ăn. Bị cáo với thái độ thích thụ hưởng, lười lao động để có tiền phục vụ tiêu xài cá nhân, bị cáo

đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo có nhân thân xấu. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Vì vậy, cần xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và ngăn chặn những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[2.5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: Một áo thun ngắn tay màu xanh, trên áo có dòng chữ màu trắng GOTANGE.

Hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án, tài sản ngày 31/5/2024.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Minh N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Minh N 01 (Một) năm tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: Một áo thun ngắn tay màu xanh, trên áo có dòng chữ màu trắng GOTANGE.

Hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án, tài sản ngày 31/5/2024.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Minh N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã Mỹ Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thanh Thảo